

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HOÁ  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 22-7-2021

“V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Tình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Thuận và ông Trần Minh Khai

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phan Quang Phú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 39/2021/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 07/7/2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Cao Thị Hồng L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Bị đơn:* Anh Đinh Văn D, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 22/3/2021 và bản tự khai ngày 23/6/2021 chị Cao Thị Hồng L trình bày: Chị và anh Đinh Văn D có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình vào ngày 04/10/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng bố mẹ chồng. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân vì không hợp tính nhau, hai bên không tin tưởng nhau, bất đồng mọi quan điểm trong cuộc sống. Mâu thuẫn giữa

hai người kéo dài mà không khắc phục được, vợ chồng sống ly thân đã hơn bốn năm, vì vậy tình cảm hiện nay không còn nên chị xin được ly hôn với anh Đinh Văn D.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh Đinh Văn D có một con chung là Đinh Bảo H, sinh ngày 30/4/2013, hiện tại con đang sống cùng chị, sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh D đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Về tài sản và công nợ chung: giữa chị và anh D không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 30/6/2021, bị đơn anh Đinh Văn D trình bày: giữa anh và chị Cao Thị Hồng L kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, hai người không hợp tính nhau, đến năm 2015 thì sống ly thân cho đến nay, thời gian sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, hiện nay tình cảm thực sự không còn nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L. Về con chung của vợ chồng, sau khi ly hôn anh đồng ý để cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Về tài sản và nợ chung không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán cũng như của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng. Đối với nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến quá trình xét xử đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn không chấp hành đúng nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa chị Cao Thị Hồng L và anh Đinh Văn D đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng chị Cao Thị Hồng L và anh Đinh Văn D; về quan hệ hôn nhân áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị L và xử cho chị L được ly hôn anh D; về con chung áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83, 84, Điều 107, 110 và 116 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung cho chị Cao Thị Hồng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và buộc anh D phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; Về tài sản và công nợ chung không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Buộc chị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, buộc anh D phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Cao Thị Hồng L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn đối với anh Đinh Văn D, đây là tranh chấp về ly hôn. Anh D có hộ khẩu thường trú tại xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa thụ lý, giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa chị Cao Thị Hồng L và anh Đinh Văn D vắng mặt nhưng có đơn xin xét

xử vắng mặt hợp lệ, căn cứ vào khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị L và anh D là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử thấy:

Quan hệ hôn nhân: hôn nhân giữa chị L và anh D là tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận hôn nhân hợp pháp. Chị L xin ly hôn với anh D vì nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, thời gian sống ly thân đã quá lâu, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy từ sau khi vụ án được thụ lý và trong suốt quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ đối với anh D đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng anh D vẫn không có mặt. Khi Tòa án tiến hành xác minh để lấy lời khai thì anh D cũng trình bày ý kiến của mình và đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L vì xét thấy vợ chồng không còn tình cảm. Vì vậy việc ly hôn giữa chị L và anh D là có cơ sở nên căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Cao Thị Hồng L ly hôn anh Đinh Văn D.

Về nuôi con chung của vợ chồng: Hiện tại con chung của vợ chồng đang còn nhỏ và ở cùng với chị L. Chị L và anh D đều thống nhất giao con cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, căn cứ các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình để giao cháu Đinh Bảo H, sinh ngày 30/4/2013 cho chị Cao Thị Hồng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, buộc anh Đinh Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Chị L và anh D thừa nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, anh D phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 147; khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Xử vắng mặt chị Cao Thị Hồng L và anh Đinh Văn D
2. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Cao Thị Hồng L ly hôn anh Đinh Văn D
3. Về nuôi con chung của vợ chồng: Giao cháu Đinh Bảo H, sinh ngày 30/4/2013 cho chị Cao Thị Hồng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Đinh Văn D có

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 8 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con thì một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về quan hệ tài sản và công nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí dân sự: Buộc chị Cao Thị Hồng L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007991 ngày 22/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, chị L đã nộp đủ án phí.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Đinh Văn D phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, quyền được yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

Án xử công khai sơ thẩm, các bên đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- UBND xã H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Phạm Hữu Tình**